

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Nhập môn Tâm lý học		
Mã học phần:	71PSYI30013	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71PSYI30013_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có	☐ Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Phân tích được đối tượng, nhiệm vụ và lịch sử hình thành của Tâm lý học, cơ sở hình thành tâm lý, bản chất tâm lý người	Tự luận	30%	1	3	PI.2b.3
CLO 4	Phân tích được khái niệm, đặc điểm và quy luật của các tình cảm và ý chí	Tự luận	20%	2a	2	PI.2b.1
CLO 5	Vận dụng quy luật của các hiện tượng tâm lý vào giải thích sự phát triển tâm lý, nhân cách bình thường và bất thường ở con người	Tự luận	20%	2b	2	PI.2b.3
CLO 7	Thể hiện trách nhiệm cá nhân với cộng đồng, có khả năng làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, sáng tạo và đa văn hoá	Tự luận	30%	3	3	PI.2b.1

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (3 điểm)

“Bảy năm trước, 'người rừng' Hồ Văn Lang rời đại ngàn, ngơ ngác như đứa trẻ, thấy gì cũng lạ cũng sợ. Nhưng giờ ở tuổi 51, anh đã có cuộc sống mới, biết nuôi trâu, trồng chuối bán và chẳng muốn trở lại rừng già.” (*Báo Tuổi trẻ, 'Người rừng' Hồ Văn Lang: ngày ấy và bây giờ, 26/11/2022*). Đây là một đoạn trong bài phóng sự nói về anh Hồ Văn Lang sau khi sống với cha mình ở trong rừng sau hơn 40 năm.

- Anh/ chị hãy dựa vào bản chất: tâm lý người có bản chất xã hội lịch sử để giải thích hiện tượng trên? (2 điểm)
- Từ đó, rút ra ứng dụng trong quá trình phát triển tâm lý của bản thân? (1 điểm)

Câu hỏi 2: (4 điểm)

Câu ca dao: “Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ”

- Anh/ chị hãy cho biết câu ca dao trên thể hiện quy luật tình cảm nào? Trình bày nội

dung và ứng dụng của quy luật tình cảm ấy. (2 điểm)

- b. Dựa vào kiến thức về quy luật của đời sống tình cảm ở câu a, anh chị hãy đề xuất một số giải pháp để xây dựng bầu không khí tâm lý tích cực trong tập thể. (2 điểm)

Câu hỏi 3: (3 điểm)

Thói quen là gì? Theo anh/ chị, làm thế nào để hình thành thói quen đúng giờ cho sinh viên?

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		3.0	
Nội dung a.	Tâm lý người có bản chất xã hội lịch sử: Nguồn gốc xã hội là quyết định bản chất hiện tượng tâm lý người → nếu con người thoát ly khỏi các mối quan hệ xã hội, quan hệ giữa con người với con người thì tâm lý người sẽ mất bản tính người. Tâm lý người mang nội dung xã hội (quan hệ xã hội, kinh nghiệm lịch sử xã hội) Tâm lý hình thành, phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. Tâm lý của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và cộng đồng. Liên hệ với bài phóng sự để làm rõ tính xã hội lịch sử của tâm lý người.	2.0	
Nội dung b.	Ứng dụng trong quá trình phát triển tâm lý của bản thân: Tạo ra môi trường sống lành mạnh. Hướng con người đến những giá trị tốt đẹp. Tham gia nhiều hoạt động và mối quan hệ giao tiếp khác nhau. Khi tìm hiểu tâm lý người khác, cần tìm hiểu lịch sử gia đình của họ.	1.0	
Câu 2		4.0	
Nội dung a.	Câu ca dao nói về quy luật lây lan trong đời sống tình cảm. Nội dung: Xúc cảm, tình cảm của người này có thể truyền, lây sang người khác. Ứng dụng: Trong cuộc sống hàng ngày ta thường thấy các hiện tượng vui lây buồn lây, cảm thông chia sẻ...	2.0	

Nội dung b.	Hạn chế lây lan cái xấu, phát triển lây lan những cái tốt. Tạo bầu không khí thoải mái, học tập và làm việc. Xây dựng gương người tốt việc tốt Lắng nghe để thấu hiểu, để đồng cảm, đặt mình vào tâm trạng của người đó để cùng vui, cùng buồn với	2.0	
Câu 3		3.0	
Nội dung a	Thói quen là loại hành động tự động hóa ổn định trở thành nhu cầu của con người	1.0	
Nội dung b	Hình thành thói quen đúng giờ: Sự giáo dục của người khác: Gia đình, nhà trường, đoàn – hội có những buổi chuyên đề nâng cao nhận thức cho sinh viên về quản lý thời gian, tăng cường kỹ năng quản lý thời gian cho sinh viên... Sự tự giáo dục: Bản thân SV cần nghiêm túc chấp hành quy định về giờ giấc, rèn luyện ý chí quyết tâm đúng giờ, ý thức tôn trọng thời gian...	2.0	
	Điểm tổng	10.0	

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ



TS Phạm Văn Tuấn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2024
GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

ThS. Bùi Thị Hân